TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **146**/2024/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Y và anh Ma Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Nguyễn Thị Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu 10, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

+ Người bị kiện: Anh **Ma Văn T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 10, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Y và anh Ma Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Y và anh Ma Văn T xác nhận có 02 con chung, tên là: Ma Anh V1, sinh ngày 27/9/2015 và Ma Hà Cát V2, sinh ngày 03/8/2017. Khi ly hôn, Chị Y được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu

Ma Anh V1 và Ma Hà Cát V2. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Y tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* Chị Y, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND thị trấn T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Vi Thị Năm